

TUẦN 19-23/8/2019

# BẢN TIN

## KINH TẾ - TÀI CHÍNH



---

---

## **A. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH THẾ GIỚI**

- **Châu Âu:** Tỷ lệ lạm phát ở khu vực Eurozone tháng 7/2019 đạt 1%, thấp hơn mức 1,3% của tháng trước và là mức lạm phát thấp nhất kể từ tháng 11/2016, khi giá năng lượng và dịch vụ tăng với tốc độ thấp hơn. Lạm phát lõi giảm từ 1,1% trong tháng trước xuống mức 0,9%. Lạm phát giảm tốc giữa những tín hiệu cho thấy kinh tế tăng trưởng chậm lại, đặc biệt là tại các đầu tàu kinh tế của khu vực như Đức và Pháp.

- **Mỹ:** thâm hụt ngân sách chạm mức 1.000 tỷ USD trong năm 2020. Theo Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ (21/8), thâm hụt ngân sách nước này sẽ chạm ngưỡng 960 tỷ USD trong tài khóa 2019 và tiến tới mức 1.000 tỷ USD vào tài khóa sau, sớm 2 năm so với dự kiến trước đó. Đáng chú ý, trong 10 tháng đầu năm tài khóa 2018-2019, thâm hụt ngân sách của Mỹ đã ở mức 867 tỷ USD, tăng 27% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân khiến thâm hụt ngân sách tăng nhanh trong nhiệm kỳ Tổng thống D.Trump là do chương trình cắt giảm thuế 1.500 tỷ USD được luật hóa năm 2017 cùng với gói chi tiêu khổng lồ đã được Quốc hội Mỹ thông qua

- **Nhật Bản:** Thâm hụt thương mại tăng cao trong tháng 7/2019. Xuất khẩu của Nhật tiếp tục giảm tháng thứ 8 liên tiếp trong bối cảnh nhu cầu toàn cầu suy yếu và tranh chấp thương mại Mỹ-Trung gia tăng (giảm 1,6% so với cùng kỳ năm trước). Trong khi đó, nhập khẩu tháng 7 giảm với tốc độ thấp hơn (1,2%). Thâm hụt thương mại tháng 7 đã tăng lên 249,6 tỷ JPY, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm trước.

- **Trung Quốc:** Thặng dư thương mại của Trung Quốc cao hơn dự báo trong tháng 7/2019. Xuất khẩu trong tháng 7 tăng 3,3% so với cùng kỳ (tháng 6 giảm 1,3%) – trái ngược với dự báo của thị trường về mức giảm 2%; trong khi nhập khẩu giảm 5,6% so với cùng kỳ (tháng 6 giảm 7,3%) và thấp hơn ước tính giảm 8,3%. Thặng dư thương mại của Trung Quốc tháng 7 đạt 45,06 tỷ USD, tăng gần 64% so với cùng kỳ năm trước. Tuy vậy, sự phục hồi trong xuất khẩu có thể chỉ diễn ra trong thời gian ngắn, với việc Mỹ chuẩn bị áp dụng thêm thuế quan đối với hàng hóa trị giá 300 tỷ USD của Trung Quốc kể từ ngày 1 tháng 9/2019.

- **Căng thẳng thương mại Mỹ - Trung:** Trung Quốc hôm 23/8 tuyên bố sẽ áp mức thuế nhập khẩu mới đối với hàng hóa Mỹ trị giá 75 tỷ USD và tái áp thuế lên ô tô Mỹ. Đáp lại, Tổng thống Donald Trump đe dọa sẽ gây sức ép để chuyển hoạt động của các công ty Mỹ ra khỏi Trung Quốc và không loại trừ khả năng tiếp tục tăng thuế.

### **- Thị trường chứng khoán quốc tế và khu vực:**

Chứng khoán Mỹ giảm điểm tuần thứ 4 liên tiếp khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc leo thang. Ngày 23/8 Trung Quốc tuyên bố áp thuế 5-10% lên 75 tỷ USD hàng hóa Mỹ, ngay sau đó Mỹ tuyên bố sẽ nâng mức thuế lên 30% từ mức 25% đối với 250 tỷ hàng hóa Trung Quốc, đồng thời nâng mức thuế lên 15% từ 10% trên 300 tỷ hàng

---

hóa Trung Quốc dự kiến triển khai từ 1/9/2019. Chỉ số Dow Jones 30 giảm 0,99%, chỉ số S&P 500 giảm 1,45%.

Các chỉ số chứng khoán châu Âu hồi phục với số liệu sản xuất và dịch vụ của khu vực châu Âu có tín hiệu cải thiện. Tháng 8, PMI lĩnh vực sản xuất và dịch vụ của khu vực châu Âu đạt 47,0 và 53,4 điểm, cao hơn so với tháng 7 (46,5 và 53,2 điểm).

Chỉ số Shanghai Composite (Trung Quốc) tăng 2,61%. Ngân hàng Trung ương Trung Quốc công bố thay đổi đối với lãi suất cho vay giúp cải cách hệ thống lãi suất của Trung Quốc mang tính linh hoạt hơn theo thị trường.

**- Thị trường ngoại hối quốc tế:**

Chốt phiên 23/08, chỉ số USD Index ở mức 97,64 điểm; giảm 0,51% so với tuần trước đó. Các đồng tiền chủ chốt của các quốc gia châu Á hầu hết đều giảm giá so với USD trong tuần (SGD giảm 0,19%; KRW giảm 0,43%; SGD giảm 0,19%; CNY giảm 0,73%; ngoại trừ JPY tăng 0,91%; THB tăng 1%).

**- Thị trường ngân hàng quốc tế và khu vực:**

Từ đầu tháng 8/2019 đã có khoảng 19 ngân hàng Trung ương (NHTW) hạ lãi suất cơ bản trong đó bao gồm 03 NHTW thuộc các nước Đông Nam Á là Thái Lan, Philippines và Indonesia. Bên cạnh đó, NHTW Úc và NewZealand cũng đề nghị khả năng tiếp tục giảm lãi suất về mức 0% sau hai lần giảm lãi suất từ đầu năm 2019.

## **B. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM**

### **I. KINH TẾ VIỆT NAM**

- **Việt Nam thu về 1,17 tỷ USD nhờ xuất khẩu xăng dầu.** Số liệu của Tổng cục Hải quan (26/8) cho thấy, xuất khẩu xăng dầu tháng 7/2019 tăng 29,6% về lượng so với tháng trước, đạt 253,4 nghìn tấn và tăng 32% về kim ngạch, đạt 154,87 triệu USD. Tính chung 7 tháng đầu năm 2019, Việt Nam đã xuất khẩu 1,91 triệu tấn xăng dầu, thu về trên 1,17 tỷ USD, tăng 8,8% về lượng và tăng 5,4% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái. Về thị trường xuất khẩu, xăng dầu của Việt Nam chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Đông Nam Á, Trung Quốc, Hàn Quốc.

- **ODA giải ngân năm 2018 chỉ đạt 53,7% kế hoạch.** Theo Ủy ban Tài chính – ngân sách Quốc hội, trong thời gian qua, việc sử dụng vốn vay ODA nhiều dự án còn chưa hiệu quả từ khâu huy động (đàm phán hiệp định, điều kiện vay) tạo ra nhiều hệ lụy cho nền kinh tế. Bên cạnh đó, tốc độ giải ngân vốn ODA cũng ở mức rất thấp: năm 2018, mức giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi chỉ đạt 53,65% kế hoạch Quốc hội giao; trong 5 tháng đầu năm 2019, nguồn vốn này mới giải ngân được gần 2.000 tỷ đồng, tương đương khoảng 7% (trên tổng số hơn 28.000 tỷ đồng kế hoạch được giao).

---

## II. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- *Tuần từ 19/08 – 23/08, lãi suất VND LNH tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn so với cuối tuần trước đó.* Chốt tuần 23/08, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: ON 3,20% (+0,30 đpt); 1W 3,31% (+0,31 đpt); 2W 3,40% (+0,27% đpt); 1M 3,53% (+0,20 đpt).

- *Tuần qua, NHNN bơm ròng 23.979 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.* Đối với nghiệp vụ cầm cố, NHNN vẫn đều đặn chào thầu 1.000 tỷ đồng/phiên, kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4,75%/năm, không có khối lượng trúng thầu. Trong tuần có 20 tỷ đồng đảo hạn trên kênh này. Đối với nghiệp vụ mua bán tín phiếu NHNN, Tuần qua, NHNN chỉ chào thầu 18.000 tỷ đồng tín phiếu NHNN trong 3 phiên đầu tuần, không chào thầu 2 phiên cuối tuần. Tín phiếu vẫn được chào với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 2,75%. Kết quả, các TCTD hấp thụ được gần như toàn bộ khối lượng chào thầu. Trong tuần có 41.999 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm mạnh xuống mức 18.000 tỷ đồng. *Tổng cộng, NHNN bơm ròng 23.979 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.*

- *Thị trường ngoại tệ:* Trong tuần từ 19/08 - 23/08, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm nhẹ trong 4 phiên đầu tuần, phiên cuối tuần tăng mạnh 11 đồng. Chốt tuần 23/08, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23.127 VND/USD, tăng 07 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá LNH tiếp tục ít biến động trong tuần vừa qua. Kết thúc phiên cuối tuần 23/08, tỷ giá LNH đóng cửa tại 23.199 VND/USD, giảm 13 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do không thay đổi trong suốt 4 phiên đầu tuần và chỉ giảm nhẹ trong phiên cuối tuần. Kết thúc ngày 23/08, tỷ giá giảm 10 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, đóng cửa tại 23.180 – 23.210 VND/USD.

## III. THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG

Các ngân hàng cạnh tranh huy động vốn thông qua tăng lãi suất tiền gửi. Mặt bằng lãi suất huy động VND tăng dần và đã có mức lãi suất từ 8% - 8,5%/năm đối với kỳ hạn từ 12 tháng trở lên. Nguyên nhân do các ngân hàng cần tăng nguồn vốn trung và dài hạn để cải thiện tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn và cạnh tranh thu hút vốn của trái phiếu doanh nghiệp.

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) có công văn yêu cầu các ngân hàng thương mại (NHTM) siết chặt hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp. Theo đó, Thống đốc NHNN yêu cầu các NHTM rà soát các quy định nội bộ liên quan đến hoạt động mua trái phiếu doanh nghiệp. Các NHTM không được mua trái phiếu doanh nghiệp có mục đích để cơ cấu lại các khoản nợ của doanh nghiệp phát hành và phải kiểm soát chặt chẽ hoạt động đầu tư trái phiếu liên quan đến lĩnh vực bất động sản để hạn chế rủi ro.

## IV. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

### 1. Thị trường cổ phiếu

---

---

Tuần qua, chỉ số VN Index tăng 1,3% lên 992,5 điểm, tuy vậy vẫn chịu áp lực chốt lời tại gần mức 1.000 điểm. Giá trị giao dịch sàn HSX đạt bình quân 4 nghìn 100 tỷ đồng/phiên, tăng 4% so với tuần liền trước. Điểm tích cực trong tuần là một số cổ phiếu ngân hàng có diễn biến giá tích cực và khối ngoại đã mua ròng trở lại 24 triệu USD cổ phiếu.

## **2. Thị trường trái phiếu**

Tuần qua, Kho bạc Nhà nước (KBNN) huy động được 2 nghìn 854 tỷ đồng từ phát hành TPCP trên thị trường sơ cấp ở các kỳ hạn 5,10,15 và 20 năm. Tỷ lệ trúng thầu đạt 95%, tăng so với tuần trước (91,3%). Sức cầu TPCP ở mức cao thể hiện ở giá trị đặt thầu gấp 5,3 lần so với giá trị gọi thầu. Lãi suất trúng thầu tiếp tục xu hướng giảm ở tất cả các kỳ hạn với mức giảm từ 0,09 đến 0,25 điểm % so với lần trúng thầu trước đó.

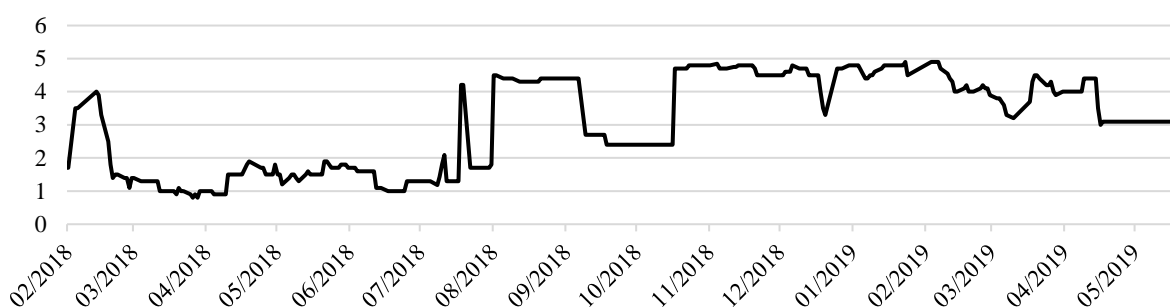
## **3. Dòng vốn nước ngoài vào thị trường chứng khoán**

Tuần qua, khối ngoại mua ròng 24 triệu USD cổ phiếu (trong đó mua ròng 40 triệu USD cổ phiếu VIC – Vingroup thông qua giao dịch thỏa thuận) và bán ròng 4,2 triệu USD trái phiếu. Lũy kế từ đầu năm 2019, khối ngoại mua ròng 1,78 tỷ USD trên thị trường chứng khoán (1,23 tỷ USD cổ phiếu và 544,7 triệu USD trái phiếu).

**ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA**

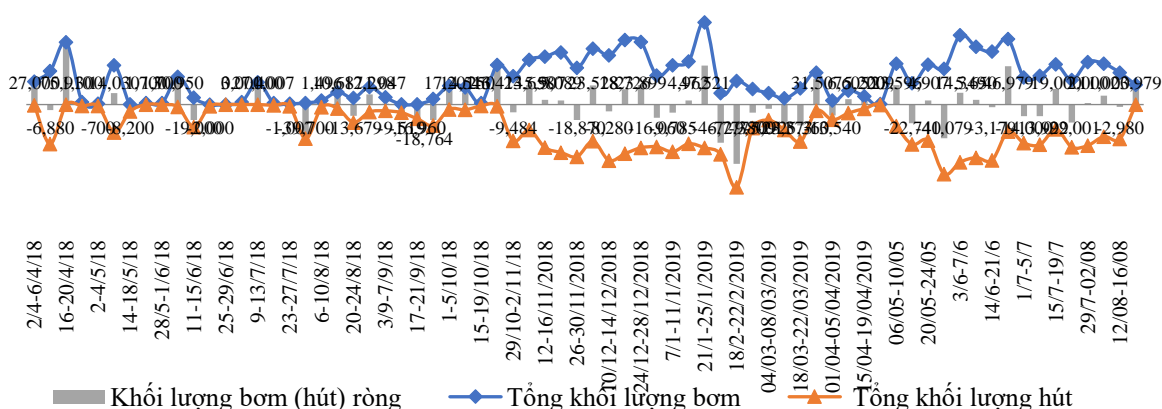
## C. PHỤ LỤC

Lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng từ 09/01/2018-23/8/2019, %



Nguồn: HSC

Diễn biến thị trường OMO, tỷ đồng



Nguồn: HSC và UBGSTCQG

Biến động một số chỉ số chứng khoán Việt Nam và quốc tế trong tuần

	23/8/2019	So với tuần trước	So với cuối 2018
VN Index	992,45	1,27%	11,19%
HNX Index	103,25	0,88%	-0,94%
Dow Jones 30 (Mỹ)	25.629	-0,99%	9,87%
FTSE 100 (Anh)	7.095	-0,31%	5,45%
DAX 30 (Đức)	11.612	0,42%	9,97%
Nikkei 225 (Nhật)	20.711	1,43%	3,48%
Shanghai Composite (TQ)	2.897	2,61%	16,18%

Nguồn: HSX, HNX, Yahoo Finance

Giá hàng hóa thế giới

	Vàng			Dầu thô (Brent)			Gạo			Cà phê			Cao Su		
	Giá (USD/toz)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Bbl)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Cwt)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Cents/lb)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (JPY/kg)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước
2/1/2019	1288.9	0.0	0.8	54.9	0.0	1.9	10.4	0.0	2.8	99.5	0.0	-8.3	170.2	0.0	-1.0
21/6/2019	1406.5	9.1	4.8	65.6	19.4	5.3	11.3	9.0	-2.8	102.1	2.6	4.8	240.0	41.0	5.7
28/6/2019	1386.0	7.5	-1.5	65.9	20.0	0.5	11.2	8.3	-0.7	106.9	7.4	4.8	234.0	37.5	-2.5
5/7/2019	1404.6	9.0	1.3	64.4	17.3	-2.3	11.2	8.3	0.0	112.6	13.1	5.3	228.5	34.3	-2.4
12/7/2019	1412.4	9.6	0.6	66.8	21.6	3.6	11.9	14.5	5.8	105.2	5.7	-6.5	230.0	35.1	0.7
19/7/2019	1428.0	10.8	1.1	63.3	15.3	-5.2	11.9	14.7	0.2	106.7	7.2	1.4	229.9	35.1	0.0
26/7/2019	1420.0	10.2	-0.6	63.2	15.1	-0.2	12.2	17.5	2.4	100.6	1.1	-5.7	228.0	34.0	-0.8
2/8/2019	1452.7	12.7	2.3	61.4	11.8	-2.8	11.7	13.0	-3.8	98.3	-1.3	-2.3	188.1	10.5	-17.5
9/8/2019	1496.6	16.1	3.0	58.3	6.1	-5.1	11.4	10.0	-2.7	97.2	-2.3	-1.1	193.0	13.4	2.6
16/8/2019	1507.0	16.9	0.7	59.1	7.7	1.5	11.2	8.3	-1.5	92.9	-6.6	-4.4	172.4	1.3	-10.7
23/8/2019	1542.9	19.7	2.4	58.5	6.5	-1.1	10.9	5.7	-2.3	92.9	-6.7	-0.1	155.5	-8.6	-9.8

Nguồn: Tradingeconomics